

Số: *1897*/TCĐT-KH

Hà Nội, ngày *06* tháng *12* năm 2023

V/v tham khảo thông tin giá phao tròn cứu sinh và bè nhẹ cứu sinh dự trữ quốc gia kế hoạch năm 2023

Kính gửi: .. *Các cơ quan, đơn vị sản xuất, kinh doanh và ..*  
.. *cung cấp các mặt hàng phao tròn cứu sinh ..*  
.. *và bè nhẹ cứu sinh ..*

Tổng cục Dự trữ Nhà nước có nhu cầu mua phao tròn cứu sinh kiểu thứ nhất; bè nhẹ cứu sinh kiểu thứ nhất trong năm 2023 phục vụ mục tiêu dự trữ quốc gia (*chỉ tiêu kỹ thuật theo 02 Phụ lục đính kèm*); đề nghị các cơ quan, đơn vị sản xuất, kinh doanh cho biết các thông tin liên quan, cụ thể như sau:

1. Thông tin cần tham khảo:

- Giá chào cung cấp tại thời điểm hiện nay (giá đã bao gồm các loại thuế, phí theo quy định; giao trên phương tiện bên bán tại cửa kho dự trữ).

- Các thông tin chi tiết nêu trong văn bản chào giá:

+ Chỉ tiêu, đặc tính kỹ thuật của phao tròn cứu sinh, bè nhẹ cứu sinh tương ứng với tiêu chuẩn kỹ thuật quy định tại Phụ lục đính kèm.

+ Model, hãng sản xuất và xuất xứ của mặt hàng chào giá.

+ Các điều kiện phát sinh có liên quan (nếu có).

+ Mức giá chào áp dụng cho số lượng lớn (phao tròn cứu sinh trên 1.000 chiếc, bè nhẹ cứu sinh trên 1.000 chiếc).

- Các nội dung khác có liên quan đến mặt hàng chào giá đạt tiêu chuẩn dự trữ quốc gia hoặc mặt hàng tương tự (nếu có): Giá giao dịch thành công (nếu có); thông tin nhập khẩu (nếu có) và các chi phí phát sinh liên quan về đến cửa kho dự trữ quốc gia trên cả nước.

2. Địa điểm giao hàng, điều kiện thanh toán: Tại cửa kho dự trữ quốc gia trên địa bàn các tỉnh trong cả nước; chuyển khoản, sau khi hàng đã nhập vào kho dự trữ quốc gia.

3. Thời hạn gửi báo giá: Trước ngày *16/12/2023*; các báo giá được chào cho từng loại mặt hàng cụ thể và gửi về Tổng cục Dự trữ Nhà nước 02 bản chính/ 01 báo giá.

4. Nơi nhận báo giá: Tổng cục Dự trữ Nhà nước.

Địa chỉ: Số 4, Ngõ Hàng Chuối 1, Phạm Đình Hổ, Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Tel: 024.37625619. Email: [tranngocdiep@gdsr.gov.vn](mailto:tranngocdiep@gdsr.gov.vn)

Rất mong nhận được sự quan tâm, hợp tác của Quý cơ quan, đơn vị.

Trân trọng cảm ơn! *PC*

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Lưu: VT, Vụ KH (10 bản). *PC*



Nguyễn Thị Phố Giang



Phụ lục I

# CHUNG LOẠI ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT CỦA PHAO TRÒN CỨU SINH

(Kèm theo công văn số 1891/TT-BTC ngày 06/12/2023 của Tổng cục Dự trữ Nhà nước)

Phao tròn cứu sinh đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật quy định tại Thông tư số 321/2016/TT-BTC ngày 14/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với phao tròn cứu sinh dự trữ quốc gia; trong đó đáp ứng các yêu cầu cụ thể sau:

## 1. Quy định chung

1.1. Phao tròn cứu sinh dự trữ quốc gia là loại phao khép kín, có yêu cầu kỹ thuật thỏa mãn theo Mục 2 Quy chuẩn này, được cơ quan Đăng kiểm Việt Nam cấp giấy chứng nhận kiểu sản phẩm công nghiệp và các quy định hiện hành khác để sử dụng trong công tác cứu hộ cứu nạn, sau đây viết tắt là phao tròn.

1.2. Lô phao tròn là số lượng phao tròn được chế tạo theo kiểu sản phẩm đã được cơ quan Đăng kiểm Việt Nam công nhận tại cùng một cơ sở chế tạo.

## 2. Yêu cầu kỹ thuật

Phao tròn phải đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật được quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chế tạo và kiểm tra thiết bị cứu sinh dùng cho phương tiện thủy nội địa (QCVN 85: 2015/BGTVT) của Bộ Giao thông vận tải; trong đó đáp ứng các yêu cầu cụ thể sau:

### 2.1. Về vật liệu:

- Vật liệu cốt (vật liệu nổi): Xốp Polyurethane (Polyurethane - Foam).
- Vỏ bọc ngoài: Nhựa Polyetylen tỷ trọng cao (HDPE) và có màu da cam.

### 2.2. Về kết cấu:

- Kích thước và khối lượng Phao tròn kiểu thứ nhất:
  - + Đường kính ngoài:  $720 \text{ mm} \pm 10 \text{ mm}$ ;
  - + Đường kính trong:  $440 \text{ mm} \pm 10 \text{ mm}$ ;
  - + Khối lượng: Không nhỏ hơn 2 500 g.
- Tiết diện mặt cắt ngang thân phao có hình elip.
- Vật liệu phản quang có chiều rộng  $50 \text{ mm} \pm 1 \text{ mm}$  và gắn tại bốn điểm cách đều nhau.
- Dây bám (dây nắm) là sợi Polyeste, có đường kính không nhỏ hơn 9,5 mm, độ bền kéo đứt không nhỏ hơn 6 000 N và có chiều dài không nhỏ hơn 4 lần đường kính ngoài của thân phao. Dây bám được gắn cố định tại 4 điểm cách đều nhau xung quanh chu vi của phao tròn để tạo thành 4 vòng đai đều nhau.

### 2.3. Độ bền màu vỏ phao:

Đạt tối thiểu cấp 4 sau 200 giờ chiếu sáng.

**3. Thời gian sản xuất:**

Phao tròn cứu sinh mới 100%; thời gian từ khi chế tạo (sản xuất) đến khi nhập kho dự trữ quốc gia: Không quá 9 tháng, kể cả thời gian vận chuyển.

---



## Phụ lục II

# CHUNG LOẠI, ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT CỦA BÈ NHẹ CỨU SINH

(Kèm theo công văn số 189/TCĐT/SH ngày 06/12/2023 của Tổng cục Dự trữ Nhà nước)

Bè nhẹ cứu sinh đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật quy định tại Thông tư số 03/2017/TT-BTC ngày 10/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với bè nhẹ cứu sinh dự trữ quốc gia; trong đó đáp ứng các yêu cầu cụ thể sau:

### 1. Quy định chung

1.1. Bè nhẹ cứu sinh dự trữ quốc gia (dụng cụ nổi cứu sinh) là loại bè chế tạo vỏ bằng nhựa, cốt bè bằng vật liệu nổi, có yêu cầu kỹ thuật thỏa mãn các quy định tại Mục 2 Quy chuẩn này, được cơ quan Đăng kiểm Việt Nam cấp giấy chứng nhận kiểu sản phẩm công nghiệp và các quy định hiện hành khác để sử dụng trong công tác cứu hộ cứu nạn, sau đây viết tắt là bè nhẹ.

1.2. Lô bè nhẹ là số lượng bè nhẹ được chế tạo theo kiểu sản phẩm đã được cơ quan Đăng kiểm Việt Nam công nhận tại cùng một cơ sở chế tạo.

### 2. Yêu cầu về kỹ thuật

Bè nhẹ phải đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chế tạo và kiểm tra thiết bị cứu sinh dùng cho phương tiện thủy nội địa (QCVN 85: 2015/BGTVT) của Bộ Giao thông vận tải; trong đó đáp ứng các yêu cầu cụ thể sau:

#### 2.1. Yêu cầu về vật liệu

- Vật liệu nổi làm bằng Xốp Polyurethane (Polyurethane - Foam).
- Vỏ bọc ngoài bè nhẹ làm bằng nhựa Polyetylen tỷ trọng cao (HDPE) và có màu da cam.

#### 2.2. Yêu cầu về kết cấu

- Thông số kỹ thuật cơ bản bè nhẹ kiểu thứ 1:
  - + Chiều dài: 1 500 mm ± 20 mm;
  - + Chiều rộng: 980 mm ± 20 mm;
  - + Khối lượng: Không nhỏ hơn 20 kg;
  - + Sức chở: 10 người bám vào các vị trí tay bám và người có khối lượng 60 kg nằm trên lưới đan lòng bè;
  - + Thể tích nổi: Không nhỏ hơn 190 dm<sup>3</sup>.
- Dây bám: Bè nhẹ được gắn một sợi dây bám (dây vịn nổi) là sợi polyeste có đường kính không nhỏ hơn 12 mm, độ bền kéo đứt không nhỏ hơn 8 000 N, được bố trí xung quanh và gắn cố định vào bè nhẹ dưới dạng các vòng tay cầm ở đó có gắn tay nắm tương đương với số người mà bè nhẹ giữ được theo thiết kế.

Việc cố định dây bám phải đảm bảo khả năng rách được bề nhẹ và vòng tay cầm phải có độ võng để người bám vào an toàn, hiệu quả.

- Tay bám (tay nắm) làm bằng nhựa polyetyten tỷ trọng cao (HDPE), có đường kính ngoài từ 31 mm đến 35 mm, đường kính trong lớn hơn đường kính dây bám không quá 2 mm; chiều dài từ 150 mm đến 200 mm, được lồng và gắn cố định theo dây bám; bề mặt tay bám nhẵn không gây thương tích cho người sử dụng và có màu trắng; số lượng tay bám bề nhẹ kiểu thứ 1 là 10.

- Lồng bề nhẹ có lưới bằng sợi polyeste; đường kính sợi lưới không nhỏ hơn 6 mm và độ bền kéo đứt không nhỏ hơn 3 000 N; diện tích một mắt lưới không lớn hơn 10 cm<sup>2</sup>.

- Vật liệu phản quang: Bề nhẹ phải được gắn vật liệu phản quang tại điểm giữa của hai cạnh dài và ngắn. Chiều rộng của tấm phản quang không nhỏ hơn 100 mm và được gắn quanh tiết diện ngang thân bề nhẹ.

- Mỗi bề nhẹ phải được trang bị một sợi dây polyeste có đường kính không nhỏ hơn 12 mm, chiều dài không nhỏ hơn 15 m và có độ bền kéo đứt không nhỏ hơn 8000 N. Dây phải được cố định sao cho có thể dùng nó để nâng, hạ bề nhẹ

- Độ bền màu vỏ bề nhẹ: Đạt tối thiểu cấp 4 sau 200 giờ chiếu sáng

### **3. Thời gian sản xuất:**

Bề nhẹ cứu sinh mới 100%; thời gian từ khi chế tạo (sản xuất) đến khi nhập kho dự trữ quốc gia: Không quá 6 tháng, kể cả thời gian vận chuyển.

---